

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K7 TÍCH LŨY ĐỦ CÁC HỌC PHẦN
THEO KHUNG CHƯƠNG TRÌNH**

Ghi chú: TN: Đủ điều kiện tốt nghiệp cùng đợt 2 K7_2023

Chưa đủ ĐKTN: Chưa đủ điều kiện tốt nghiệp cùng đợt 2 K7_2023

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp học	Số tín TCĐC đạt	Số tín TCBT đạt	Số tín BB đạt	Tổng tín đạt	Điểm TB	TH	NN	GD TC	Học bạ	Bằng	GD QP	Tốt nghiệp
1	0710610162	Lê Ngọc	Ánh	09/02/2001	Nữ	KA7A	2	5	120	127	3.30	x		x	x	x	x	đủ ĐK TN
2	0710210001	Đỗ Mai	Anh	02/12/2000	Nam	KD7A	2	5	120	127	3.28	x	x	x	x	x	x	TN
3	0710210003	Tôn Đào Ngọc	Chiến	06/10/1979	Nam	KD7A	2	5	120	127	3.25	x		x	x	x	x	đủ ĐK TN
4	0710210680	Nguyễn Minh	Hiếu	17/12/2000	Nam	KD7A	2	5	120	127	3.11	x		x	x	x	x	đủ ĐK TN
5	0710210005	Nguyễn Văn	Phúc	08/06/1983	Nam	KD7A	2	5	120	127	3.13	x	x	x	x	x	x	TN
6	0710210006	Phạm Đình	Tài	26/10/1993	Nam	KD7A	2	5	120	127	3.32	x	x	x	x	x	x	TN
7	0710210007	Nguyễn Thị	Thảo	08/09/1996	Nữ	KD7A	2	5	120	127	3.37	x	x	x	x	x	x	TN
8	0710211591	Đặng Kiên	Trung	30/11/1997	Nam	KD7A	2	5	120	127	3.13	x	x	x	x	Chưa KT	x	đủ ĐK TN
9	0710210018	Lê Tuấn	Anh	01/05/2001	Nam	KD7B	2	5	120	127	2.51	x	x	x	x	x	x	TN
10	0710210636	Trần Thị	Hòa	02/04/2000	Nữ	KD7B	2	5	120	127	2.97		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
11	0710210614	Trương Tùng	Dương	11/07/2001	Nam	KD7C	2	5	120	127	2.54	x	x	x	x	x	x	TN

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp học	Số tín TCĐC đạt	Số tín TCBT đạt	Số tín BB đạt	Tổng tín đạt	Điểm TB	TH	NN	GD TC	Học bạ	Bằng	GD QP	Tốt nghiệp
12	0710211628	Âu Minh	Hiếu	27/12/1998	Nam	KD7C	2	5	120	127	2.89	x	x	x	Chưa KT	Chưa KT	x	đủ ĐK TN
13	0710210630	Đặng Thị Minh	Hiếu	09/09/2001	Nữ	KD7C	2	5	120	127	2.64		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
14	0710210101	Hoàng Thị	Ngọc	14/11/1999	Nữ	KD7C	2	5	120	127	2.77	x	x	x	x	x	x	TN
15	0710210105	Trịnh Thị Hà	Nhi	24/09/2001	Nữ	KD7C	2	5	120	127	2.71	x		x	x	x	x	đủ ĐK TN
16	0710210109	Nguyễn Thị Hòa	Nhung	25/08/2000	Nữ	KD7C	2	5	120	127	3.08	x	x	x	x	x	x	TN
17	0710210125	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	24/06/2001	Nữ	KD7C	2	5	120	127	2.95	x	x	x	x	x	x	TN
18	0710211622	Phạm Phương	Thảo	07/03/2001	Nữ	KD7C	2	5	120	127	2.85		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
19	0710210153	Phạm Minh	Tuấn	23/03/2001	Nam	KD7C	2	5	120	127	2.32	x		x	x	x	x	đủ ĐK TN
20	0710210174	Trương Thị Hòa	Yên	01/07/2001	Nữ	KD7C	2	5	120	127	2.64	x	x	x	x	x	x	TN
21	0710211593	Nguyễn Phương	Anh	01/05/2001	Nữ	KD7D	2	5	120	127	2.97	x	x	x	x	x	x	TN
22	0610230306	Cao Thị Thùy	Sen	29-06-2000	Nữ	KD7D	2	5	120	127	2.89	x	x	x	x	x	x	TN
23	0710210128	Luyện Phương	Thảo	26/10/2001	Nữ	KD7D	2	5	120	127	2.62	x	x	x	x	x	x	TN
24	0710210622	Phạm Thị	Ánh	15/10/2001	Nữ	KD7E	2	5	120	127	3.22	x	x	x	x	x	x	TN
25	0710210042	Nguyễn Thùy	Dương	07/04/2001	Nữ	KD7E	2	5	120	127	2.95	x	x	x	x	x	x	TN
26	0710210049	Đào Phương	Hà	23/02/1999	Nữ	KD7E	2	5	120	127	3.47	x	x	ko đạt	x	x	x	đủ ĐK TN
27	0710210825	Nguyễn Quang	Huy	23/06/2001	Nam	KD7E	2	5	120	127	2.95	x	x	x	x	x	x	TN
28	0710210099	Ngô Mỹ	Ngân	22/12/2001	Nữ	KD7E	2	5	120	127	3.18	x	x	x	x	x	x	TN

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp học	Số tín TCĐC đạt	Số tín TCBT đạt	Số tín BB đạt	Tổng tín đạt	Điểm TB	TH	NN	GD TC	Học bạ	Bằng	GD QP	Tốt nghiệp
29	0710210631	Trịnh Thu	Ngân	20/09/2001	Nữ	KD7E	2	5	120	127	3.23	x	x	x	x	x	x	TN
30	0710210069	Nguyễn Thu	Hương	03/11/2001	Nữ	KD7G	2	5	120	127	2.75		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
31	0710211625	Đoàn Thị Diệu	Linh	04/12/2000	Nữ	KD7G	2	5	120	127	2.70	x	x	x	x	x	x	TN
32	0510210190	Chu Hồng	Quyên	01-12-1999	Nữ	KD7G	2	5	120	127	2.51	x		x	x	x	x	đủ ĐK TN
33	0710211617	Ngô Thị Hồng	Thắm	07/06/2001	Nữ	KD7G	2	5	120	127	2.95		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
34	0710120691	Nguyễn Thị Vân	Anh	11/01/2001	Nữ	NH7A	2	5	120	127	2.77		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
35	0710120323	Trương Tiến	Thành	05/11/2001	Nam	NH7A	2	5	120	127	2.60	x	x	x	x	x	x	TN
36	0710120675	Trương Đức	Trung	06/01/2001	Nam	NH7A	2	5	120	127	2.50	x	x	x	x	x	x	TN
37	0710330968	Vũ Lan	Anh	20/10/2000	Nữ	QM7A	2	5	120	127	2.86	x	x	ko đạt	x	x	x	đủ ĐK TN
38	0710311067	Dương Quốc	Đạt	22/02/2000	Nam	QT7A	2	5	120	127	2.53	x		ko đạt	x	x	x	đủ ĐK TN
39	0710311163	Phạm Ngọc	Huyền	22/11/2001	Nữ	QT7A	2	5	120	127	3.21	x	x	x	x	x	x	TN
40	0710311209	Lục Thị Phương	Mai	14/11/2001	Nữ	QT7A	2	5	120	127	2.81	x	x	x	x	x	x	TN
41	0710310669	Đỗ Kim	Minh	13/11/2001	Nam	QT7A	2	5	120	127	2.70	x	x	x	x	x	x	TN
42	0710310659	Vũ Thành	Nam	17/12/2001	Nam	QT7A	2	5	120	127	2.59	x	x	x	x	x	x	TN
43	0710310258	Lê Xuân	Thắng	20/11/2000	Nam	QT7A	2	5	120	127	2.69	x	x	x	x	x	x	TN
44	0710311053	An Thị Linh	Chi	13/05/2000	Nữ	QT7B	2	5	120	127	2.96	x	x	x	x	x	x	TN
45	0710310218	Cao Huy	Hoàng	21/10/2001	Nam	QT7B	2	5	120	127	3.00		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN

TT	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã lớp học	Số tín TCĐC đạt	Số tín TCBT đạt	Số tín BB đạt	Tổng tín đạt	Điểm TB	TH	NN	GD TC	Học bạ	Bằng	GD QP	Tốt nghiệp
46	0710310220	Nguyễn Huy	Hoàng	21/10/2001	Nam	QT7B	2	5	120	127	2.82		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
47	0710310245	Nguyễn Lan	Phương	24/12/2001	Nữ	QT7B	2	5	120	127	2.41	x	x	ko đạt	x	x	x	đủ ĐK TN
48	0710310248	Nguyễn Công	Quý	17/08/2001	Nam	QT7B	2	5	120	127	2.58		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
49	0710310257	Cao Minh	Thắng	17/12/1999	Nam	QT7B	2	5	120	127	2.59		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
50	0710310261	Nguyễn Văn	Thành	22/10/2001	Nam	QT7B	2	5	120	127	2.38	x		x	x	x	x	đủ ĐK TN
51	0710311344	Nguyễn Thị	Trang	21/01/2001	Nam	QT7B	2	5	120	127	2.86	x	x	ko đạt	x	x	x	đủ ĐK TN
52	0310110019	Lê Trung	Đức	05-12-1995	Nam	TC7A	2	5	120	127	2.37	x	x	x	x	x	x	TN
53	0710110657	Nguyễn Trọng	Đức	09/04/2001	Nam	TC7A	2	5	120	127	2.81	x	x	x	x	x	x	TN
54	0710110660	Trương Thùy	Dương	28/09/2001	Nữ	TC7A	2	5	120	127	2.97	x	x	x	x	x	x	TN
55	0710110653	Phạm Thu	Hằng	08/07/2001	Nữ	TC7A	2	5	120	127	2.69	x	x	x	x	x	x	TN
56	0710110661	Tạ Đức	Kiên	14/11/2001	Nam	TC7A	2	5	120	127	2.63	x	x	x	x	x	x	TN
57	0710110662	Nịnh Tiến	Kỳ	27/08/2001	Nam	TC7A	2	5	120	127	2.89	x	x	x	x	x	x	TN
58	0710110663	Nguyễn Trường	Thành	30/04/2001	Nam	TC7A	2	5	120	127	2.67		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN
59	0710810252	Phạm Thị Trúc	Quỳnh	12/09/2001	Nữ	TM7A	2	5	120	127	2.72	x	x	x	x	x	x	TN
60	0710810634	Phạm Hùng	Vĩ	15/12/2001	Nam	TM7A	2	5	120	127	2.61		x	x	x	x	x	đủ ĐK TN